TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **05**/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 09-01-2018
"V/v Tranh chấp xin ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Đỗ Thị Thu Hương.
Bà Trần Thị Ngọc Kim.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Lan - Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 480/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc "*Xin ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23/11/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Thành Tr , sinh năm: 1988.
Địa chỉ: Đa Phú, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ(*có mặt).*
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1988
Địa chỉ: Tùng Lâm, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2017 nộp tại Tòa án nhân dân thành phố ĐL và các tài liệu khác có trong hồ sơ nguyên đơn anh Đỗ Thành Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Thành Tr với chị Nguyễn Thị Thanh Th kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại: Đa Phú, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp tính cách, chị Th không lo cho gia đình, còn dùng lời lẽ thô tục xúc phạm anh Tr và gia đình anh Tr. Anh Tr đã nhiều lần tha thứ, bỏ qua cho chị Th nhưng chị Th không sửa đổi. Vợ chồng cũng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng không có kết quả. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân

không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được. Nên anh Tr yêu cầu Tòa án cho anh Tr được ly hôn chị Th.

Về con chung: Anh Tr xác định không có.

Về tài sản chung: Anh Tr xác định không có .

Về nợ chung: Anh Tr xác định không có .

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng chị Nguyễn Thị Thanh Th cũng không đến tòa. Nên Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Anh Đỗ Thành Tr yêu cầu xin ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh Th.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như chứng cứ của vụ án, việc hòa giải đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Tr và chị Th là hợp pháp, vợ chồng kết hôn hôn vào năm 2016, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp tính cách, chị Th không lo cho gia đình, còn dùng lời lẽ thô tục xúc phạm anh Tr và gia đình anh Tr. Vợ chồng cũng tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Tr.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Thành Tr yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh Th, nên xác định quan hệ tranh chấp"Xin ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện nay chị Nguyễn Thị Thanh Th có hộ khẩu thường trú tại số đường Tùng Lâm, Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ, nên căn cứ Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Thành Tr và chị Nguyễn Thị Thanh Th trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường G, thành phố ĐL, tỉnh LĐ là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc được hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Th không lo gia đình, không hợp tính cách, còn dùng lời lẽ thô tục xúc phạm anh Trung và gia đình anh Tr, nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không có hạnh phúc. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã động viên anh Tr bỏ qua lỗi lầm của chị Th để đoàn tụ gia đình nhưng anh Tr không đồng ý vì tình cảm không còn, tính cách của chị Th không sửa đổi. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử cũng động viên anh Tr đoàn tụ gia đình nhưng anh Tr xác định tình cảm không còn không thể hàn gắn, hạnh phúc vợ chồng không thể kéo dài được nữa, kiên quyết xin ly hôn chị Th. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Th được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến tòa thể hiện sự không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, đoàn tụ gia đình. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Tr là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Về con chung: Anh Tr xác định không có.

[5] Về tài sản chung: Anh Tr xác định không có.

[7] Về nợ chung**:** Anh Tr xác định không có.

[8] Về án phí: Anh Tr phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Thành Tr đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th. Cho ly hôn giữa anh Đỗ Thành Tr và chị Nguyễn Thị Thanh Th.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

3. Về án phí: Anh Đỗ Thành Tr phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ anh Tr đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001662 ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL, tỉnh LĐ).

Anh Trung có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh LĐ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng chị Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LĐ;
- VKSND thành phố ĐL;
- Chi cục THA ĐL;
- UBND Phường G, Thành phố ĐL,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Kim – Đỗ Thị Thu Hương **Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THA Đà Lạt;
- UBND , Phường 7, Thành phố Đà Lạt,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Vàng Huy Lập – Dương Hải Long	**Trần Văn Điền**
Vàng Huy Lập – Đỗ Thị Thu Hương	**Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND TP Đà Lạt;*
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND phường 4-Đà Lạt*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền